

4.9. Biểu mẫu CS09. Bảng thu thập số liệu phục vụ báo cáo giảm nhẹ phát thải khí nhà kính cấp cơ sở - Giải pháp giảm tỷ lệ clanhke trong sản xuất xi măng

NĂM: _____

TÊN DOANH NGHIỆP: _____

	Mô tả					
	Năm hoàn thành					
	Giá trị tại cột năm cơ sở là		Giá trị của năm Giá trị trung bình các năm			
	STT	Hạng mục	Đơn vị	Năm cơ sở	Năm y	Nguồn số liệu
A	Sử dụng nhiên liệu (Q_j)					
	1	Nhiên liệu				
		Nhiên liệu				
B	Nhiệt trị nhiên liệu (NCV_j)					
	1	Nhiên liệu				
		Nhiên liệu				
C	Hệ số phát thải của nhiên liệu (EF_{ij})					
	1	Nhiên liệu	kg CO ₂ /TJ kg CH ₄ /TJ kg N ₂ O/TJ			
		Nhiên liệu	kg CO ₂ /TJ kg CH ₄ /TJ kg N ₂ O/TJ			

D	Sử dụng điện cho sản xuất clanhke					
	1	Điện sử dụng (Q_{MV})	kWh			
	2	Hệ số phát thải lưới điện	Tấn CO_2/MWh			
E	Sử dụng điện cho phối trộn xi măng					
	1	Điện sử dụng (Q_{MV})	kWh			
	2	Hệ số phát thải lưới điện	Tấn CO_2/MWh			
F	Sản lượng					
	1	Lượng đá vôi sử dụng (Q_{DV})	tấn			
	2	Lượng đá sét sử dụng (Q_{SE})	tấn			
	3	Hàm lượng CaO bình quân gia quyền trong đá vôi ($C_{DV.CaO}$)	%			
	4	Hàm lượng MgO bình quân gia quyền trong đá vôi ($C_{DV.MgO}$)	%			
	5	Hàm lượng CaO bình quân gia quyền trong đá sét ($C_{SE.CaO}$)	%			
	6	Hàm lượng MgO bình quân gia quyền trong đá sét ($C_{SE.MgO}$)	%			
	7	Sản lượng clanhke	tấn			
	8	Lượng clanhke mua vào	tấn			

	9	Lượng clanhke bán ra	tấn			
	10	Sản lượng xi măng	tấn			